

**BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2020 - 2021  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021 – 2022  
BỘ MÔN KINH TẾ**

**Phần I: BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2020 - 2021**

Tổng số cán bộ của bộ môn Kinh tế: 14 cán bộ (02 PGS.TS; 06 TS; 06 ThS).

**I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Công tác chính trị tư tưởng, xây dựng đảng, truyền thông và cải cách hành chính**

- Đồng tình cao với những chủ trương của Đảng ủy, Ban giám hiệu về tái cấu trúc Nhà trường, chủ trương thành lập Trường Kinh tế (Thuộc Đại học Vinh);

- Thực hiện đầy đủ và quán triệt nhiệm vụ của năm học 2020 - 2021 của trường Đại học Vinh. Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết Hội nghị đại biểu công chức, viên chức của Khoa Kinh tế năm học 2020 - 2021.

- Nghiêm túc học tập và quán triệt NQTW 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Tập thể Đảng bộ và toàn thể Đảng viên đã kiểm điểm theo tinh thần NQTW 4, có cam kết hành động ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ.

- Thực hiện tốt Chỉ thị số 01-CT/TW, ngày 09/3/2021 của Bộ Chính trị về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (sau đây viết tắt là Nghị quyết Đại hội XIII); Kế hoạch số 28-KH/TU ngày 23/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An và Kế hoạch số 05-KH/ĐU ngày 24/3/2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy Trường về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII;

- Kịp thời phổ biến, quán triệt, xây dựng chương trình hành động và các công văn hướng dẫn thực hiện các hoạt động liên quan đến giảng dạy, NCKH của Nhà trường;

- Các hoạt động giáo dục truyền thống, kỷ niệm nhân các ngày lễ lớn và các đợt sinh hoạt chính trị tham gia đầy đủ và có ý thức.

***Ưu điểm:***

- *CBGV trong bộ môn nghiêm túc chấp hành phân công của tổ chức; tham gia đầy đủ.*

- *Công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong sinh viên bộ môn phụ trách đã có chuyển biến đáng kể;*

***Hạn chế:***

- *Công tác chính trị tư tưởng có lúc, có nơi còn chưa thực sự được thông suốt, còn một bộ phận nhỏ cán bộ chưa thực sự tâm huyết với công việc của bộ môn, của khoa, của trường.*

**2. Công tác tuyển sinh**

- Công tác quảng bá, giới thiệu về ngành đã có trang facebook riêng và được thực hiện tích cực nghiêm túc, số lượng bài viết quảng bá được đầu tư bài bản hơn.

- Năm học 2020-2021, tổng số sinh viên K61 nhập học ngành Kinh tế (KTĐT) là 91/70 SV (K61)

- Về tuyển sinh SDH, đợt 1 năm 2021 có 06 học viên nhập học (chuyên ngành KTCT) do vậy phải nhập học theo TKB của K28.

***Ưu điểm:***

- BM đã nhanh chóng nắm bắt và triển khai tốt phương thức quảng bá tuyển sinh mới trong điều kiện dịch bệnh. Số lượng sinh viên hệ chính quy có tăng nhưng không đáng kể;

**Hạn chế:**

- Một bộ phận nhỏ cán bộ chưa thực sự quan tâm với công tác quảng bá tuyển sinh của khoa của trường.

- Số lượng học viên chuyên ngành KTCT giảm do nhu cầu xã hội;

**2. Công tác đoàn thể quần chúng, công tác học viên, sinh viên**

Công tác công đoàn của BM trong năm học 2020-2021 đạt kết quả tốt; Các đoàn viên công đoàn của BM đã phối hợp, triển khai có hiệu quả cho giảng viên đăng ký và thực hiện thao giảng cấp BM và cấp Khoa.

- Công tác quản lý sinh viên, học viên được triển khai tốt; đặc biệt là vấn đề quan tâm tới LHS Lào, sinh viên tòn đọng; bộ môn đã tiếp xúc và tư vấn chuyên ngành cho sinh viên từng khóa.

- Công tác cố vấn học tập được duy trì, giải đáp thắc mắc cho nhiều lượt sinh viên. Công tác cố vấn học tập vẫn được thực hiện tốt, giải quyết, tư vấn cơ bản nguyện vọng của sinh viên.

- Công tác giáo viên chủ nhiệm được các giảng viên bộ môn duy trì đều đặn, hàng tháng GVCN đều đến lớp sinh hoạt với sinh viên, nhờ vậy đã truyền đạt các chủ trương chính sách của Trường, Khoa đến sinh viên một cách kịp thời, các tâm tư nguyện vọng của sinh viên đã cơ bản được đáp ứng.

**Ưu điểm:**

- Công đoàn đã tích cực trong các phong trào lễ tết, quan tâm đến đời sống, vật chất, động viên tinh thần của cán bộ trong bộ môn.

**Hạn chế:**

- Do tình hình dịch cúm Covid-19 nên một số hoạt động dự giờ, thăm lớp được triển khai qua hệ thống zoom nên chưa đạt kết quả như mong muốn.

- Số lượng sinh viên xin bảo lưu, thôi học còn khá cao (12 SV) (12/91, chiếm 13,2% đối với số lượng SV khóa 61; Đối với toàn ngành (4 khóa) là 12/221, chiếm 5,4%)

**4. Công tác tổ chức và xây dựng đội ngũ**

- 1 cán bộ chuyên công tác (TS. Nguyễn Hoài Nam)

- 1 cán bộ chuyển về (PGS.TS. Đỗ Thị Phi Hoài)

- Có 02 đồng chí tham gia thi giảng viên chính và đạt kết quả tốt (TS. Nguyễn Thị Thúy Vinh, TS. Trần Thị Thanh Thủy)

- Có 01 cán bộ bảo vệ thành công Luận án Tiến sĩ cấp Học viện (TS. Trần Thị Thanh Tâm).

- Có 01 cán bộ đang theo học Trung cấp lý luận chính trị (TS. Nguyễn Thị Hải Yến ) và 02 cán bộ đã đăng ký (TS. Nguyễn Thị Bích Liên, TS. Lê Vũ Sao Mai);

- Có 01 cán bộ được phong học hàm PGS (PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Phượng)

**Ưu điểm**

- GV thực hiện tốt việc chuyển đổi phương thức giảng dạy trực tuyến trong thời gian nghỉ do ảnh hưởng dịch Covid 19. Chất lượng giảng dạy của giảng viên được đánh giá cao

- GV đã có nhiều nỗ lực trong học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ.

- Bộ môn đã hình thành các nhóm chuyên môn, bước đầu phát huy hiệu quả trong công tác NCKH.

**Hạn chế:**

- Trình độ ngoại ngữ của cán bộ nhìn chung còn chưa đồng đều, một số đồng chí chưa đáp ứng được yêu cầu của Nhà trường.

- Ý thức tham gia các hoạt động đoàn thể, xã hội còn chưa cao, các hoạt động của sinh viên còn ít cán bộ tham gia.

- Chưa có cán bộ đăng ký học NCS trong năm vừa qua;

## 5. Công tác đào tạo

\* Đào tạo đại học chính quy

- Tổng số giờ giảng dạy đại học chính quy toàn bộ môn là **5.720** giờ; Bình quân **408,6 giờ/1 CBGD**. Cụ thể, theo bảng thống kê khối lượng giảng dạy:

TT	HỌ VÀ TÊN	CQ	VLVH	SDH	TỔNG
1	Đỗ Thị Phi Hoài			260	260
2	Nguyễn Mai Hương	342,6			342,6
3	Trần Thị Hồng Lam	686	33		719
4	Nguyễn Thế Lâm	570,6			570,6
5	Nguyễn Thị Bích Liên	374,9		312	686,9
6	Lê Vũ Sao Mai	462	33	156	651
7	Lương Thị Quỳnh Mai	270,6			270,6
8	Nguyễn Hoài Nam				
9	Nguyễn Thị Minh Phượng	264		572	836
10	Nguyễn Văn Quỳnh	522	99		621
11	Trần Thị Thanh Tâm	336		104	440
12	Trần Thị Thanh Thủy	615,45		240	855,45
13	Cao Thị Thanh Vân	545	45		590
14	Nguyễn Thị Thúy Vinh	524		257	681
15	Nguyễn Thị Hải Yến	559		396	955
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.898</b>	<b>177</b>	<b>2.297</b>	<b>5.720</b>

- BM đã tiến hành thực hiện và nghiệm thu 03 đề tài tiếp cận CDIO trọng điểm cấp trường đối với các khối kiến thức Kinh tế ngành, Kế hoạch đầu tư, Quản lý đầu tư; Đồng thời, tiến hành giảng dạy các học phần theo tiếp cận CDIO cho khóa 58, 59; 60, 61;

- BM tiến hành công tác soạn bài giảng và giảng dạy các học phần chuyên ngành cho khóa 58,59,60,61 chuyên ngành Kinh tế đầu tư;

- Tổ chức thành công Ngày hội nhập môn ngành Kinh tế lần thứ 3;

- Hướng dẫn 29/33 sinh viên khóa 58CQ thực tập tốt nghiệp. Đã xét tốt nghiệp cho 22/29 sinh viên. Còn lại 07 SV chưa xét vì còn chưa có chứng chỉ ngoại ngữ.

- Công tác chấm thi, coi thi các hệ đúng thời gian quy định.

- Tiếp tục hoàn thiện ngân hàng đề thi các học phần các hệ chính quy và SDH.

- Công tác xây dựng, lưu trữ bài giảng liên tục được cập nhật, bổ sung cho cả hệ CQ, VHVL và SDH.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống khung chương trình và đề cương chi tiết chương trình chính quy.

- Thực hiện biên soạn CDR môn học, đề cương chi tiết môn học, bài giảng, ngân hàng đề thi của các học phần trong khung chương trình khóa 58 tiếp cận CDIO.

- Triển khai thực hiện đề tài rà soát mục tiêu, CDR và đề cương chi tiết chương trình đào tạo ngành Kinh tế (Kinh tế đầu tư);

\* Đào tạo sau đại học

- BM đã phân công giảng dạy các học phần cho K27, 28, K29 của các lớp SDH đảm bảo đúng chuyên môn và công bằng; Tham gia giảng dạy các học phần thuộc chuyên ngành Kinh tế chính trị, Quản lý kinh tế, QTKD đúng tiến độ đề ra;

- BM đã phân công giáo viên hướng dẫn luận văn thạc sỹ K27 chuyên ngành Kinh tế chính trị bám theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Giáo dục và đào tạo và hướng dẫn của Nhà trường (Phòng đào tạo Sau đại học);

- Tiếp tục hoàn thiện bài giảng theo elearning các học phần cho đào tạo Cao học chuyên ngành Kinh tế chính trị.

- Thực hiện biên soạn mục tiêu, CDR chương trình đào tạo thạc sỹ chuyên ngành Kinh tế chính trị ;

### ***Ưu điểm***

- *Thực hiện vượt định mức nhiệm vụ giảng dạy năm học. Tổng số giờ giảng dạy theo định mức năm học là 4.320 giờ, số giờ đảm nhận sau khi trừ giờ miễn giảm là 3.827 giờ. Tổng số giờ thực hiện là 5.720 giờ, số giờ kế hoạch là 9.264 giờ.*

*Giờ dạy bình quân đạt 408,6 giờ/GV. So với năm học 2019 – 2020 (467,3 giờ/CB) số giờ bình quân năm học này giảm.*

- *Giảng viên có nhiều nỗ lực trong việc đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, cách đánh giá theo tiếp cận CDIO*

- *Thực hiện tốt việc chuyển đổi phương thức giảng dạy và đánh giá trực tuyến trong thời gian nghỉ do ảnh hưởng dịch Covid 19;*

- *Thực hiện đúng quy chế Bộ và Trường đề ra: Theo dõi giờ lên lớp của sinh viên, đủ các bài kiểm tra điều kiện và báo cáo với các khoa chủ quản.*

- *Bộ môn đã triển khai nhiều phiên họp nhằm xây dựng và phát triển chương trình đào tạo theo tiếp cận CDIO. Triển khai xây dựng đề cương chi tiết các môn học, đổi mới phương pháp dạy học để cải tiến chất lượng. Sau quá trình triển khai thực hiện giảng dạy CDIO, Bộ môn đều có các buổi họp rà soát rút kinh nghiệm về giảng dạy.*

- *Triển khai giảng dạy và đánh giá đồ án cho các học phần theo chương trình tiếp cận CDIO. Giảng viên có nhiều nỗ lực tiếp cận cách đánh giá mới.*

- *Các nhóm giảng viên giảng dạy theo CDIO đều có nhóm trưởng phụ trách chuyên môn, trực tiếp điều hành hoạt động giảng dạy chung của nhóm. Các cán bộ giảng dạy đã cố gắng cập nhật các thông tin mới, kiến thức mới bổ sung vào bài giảng.*

### ***Hạn chế:***

- *Kế hoạch dự giờ HK 2 không thực hiện được triển để do dịch Covid 19 nhưng đã điều chỉnh sang dự giờ bằng hình thức trực tuyến. Một số tiết dự giờ cán bộ tham dự chưa nhiệt tình.*

- *Công tác thực tập, thực tế của sinh viên và giảng viên vẫn chưa nhiều, chất lượng chưa cao.*

- *Công tác triển khai giảng dạy theo CDIO còn gặp nhiều khó khăn do số lượng sinh viên trên 1 lớp vẫn còn quá đông.*

- *Một số môn học lần đầu triển khai theo nội dung, phương pháp mới nên còn gặp nhiều khó khăn.*

- *Tỷ lệ tốt nghiệp đúng thời hạn (4 năm) của sinh viên chính quy đạt 22/33 (66,67%) tăng hơn so với năm trước (58%)*

## **6. Công tác đảm bảo chất lượng**

- Thực hiện Nghị quyết số 03 của Đảng ủy “về tăng cường hiệu quả hoạt động đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Vinh” và kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài.

- Bộ môn đã phân công cán bộ tham gia tích cực trong việc xây dựng kế hoạch và soạn thảo văn bản phục vụ cho hoạt động đánh giá ngoài của ngành Kế toán và tự đánh giá ngành TCNH.

## **7. Công tác nghiên cứu khoa học, xuất bản, seminar và dự giờ**

### **7.1. Đề tài NCKH:**

- Đã nghiệm thu 02 đề tài cấp Bộ (TS. Nguyễn Hoài Nam, TS. Nguyễn Thị Minh Phượng)

- Nghiệm thu 03 đề tài cấp Trường trọng điểm (Chủ nhiệm: Nguyễn Thế Lâm, Trần Thị Thanh Thủy, Nguyễn Thị Thúy Vinh);

- Thực hiện 01 đề tài cấp Bộ năm 2021-2022 (PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Phượng).

### **7.2. Bài báo khoa học**

- 11 bài đăng tạp chí quốc tế (04 bài ISI, 05 bài Scopus, 2 bài quốc tế) của các cán bộ có bài đăng quốc tế gồm (PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Phượng, PGS.TS. Đỗ Thị Phi Hoài, TS. Nguyễn Thị Hải Yến, TS. Nguyễn Thị Bích Liên, TS. Trần Thị Thanh Thủy)

- 12 bài báo được đăng ở tạp chí chuyên ngành trong nước;

### **7.3. Sách, giáo trình**

- 01 Giáo trình Sau đại học đã nghiệm thu và đang hoàn thiện (chủ biên TS. Nguyễn Thị Minh Phượng)

- 01 giáo trình đại học đã nộp bản thảo cho Nxb tiến hành nghiệm thu (chủ biên TS. Trần Thị Thanh Thủy)

- Xuất bản 01 sách tham khảo bởi Nxb LAP LAMBERT Academic Publishing (Anh); 01 sách chuyên khảo Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật (chủ biên TS. Nguyễn Thị Minh Phượng & TS. Thái Thị Kim Oanh);

### **7.4. Seminar, chuyên đề**

- Thực hiện được 11 buổi họp bộ môn thảo luận về các chủ trương của Khoa và Nhà trường kết hợp thảo luận chuyên môn;

- Thực hiện 11 seminar/14 cán bộ, trong đó có 2 seminar bằng tiếng Anh (cấp Khoa);

- Thực hiện 23 tiết dự giờ/14 cán bộ, trong đó có 3 tiết dự giờ cấp Khoa;

- Thực hiện 01 buổi mời chuyên gia nói chuyện chuyên đề (đạt kế hoạch đề ra);

- Chưa thực hiện đi thực tế cho cán bộ vì vướng dịch Covid 19 bùng phát (chưa đạt kế hoạch đề ra) ;

### **7.5. NCKH sinh viên**

- Công tác NCKH trong sinh viên chưa được quan tâm đúng mực, có 01 nhóm sinh viên tham gia NCKH SV và tham gia xét giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học cấp trường đạt giải khuyến khích (TS. Lê Vũ Sao Mai hướng dẫn).

#### ***Ưu điểm***

- Công tác nghiên cứu khoa học đã có sự chuyển biến tích cực, GV đã quan tâm nhiều hơn đến việc viết bài đăng tạp chí quốc tế, Số bài đăng tạp chí quốc tế (ISI, Scopus) tăng;

- Đăng ký ĐTKH cấp Bộ có nhiều dấu hiệu tích cực;

#### ***Hạn chế***

- Việc tham gia đề tài khoa học cấp Tỉnh, cấp Bộ còn hạn chế.

- NCKH sinh viên chưa nhiều, chất lượng đề tài còn thấp, sự hỗ trợ của giảng viên trong công tác nghiên cứu của sinh viên còn hạn chế.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Năm học 2020-2021 tập thể bộ môn Kinh tế đã có nhiều nỗ lực cao trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, NCKH. Xây dựng tinh thần tự giác trong làm việc, có ý thức giúp đỡ hỗ

trợ nhau trong quá trình phối hợp công việc, tinh thần đoàn kết cao. Bộ môn đã giảng dạy vượt định mức theo giờ chuẩn 5.720/3.827 (tức là 149,5%). Đề nghị xét danh hiệu thi đua:

**1. Tập thể:** Lao động tiên tiến xuất sắc

**2. Cá nhân:**

TT	HỌ VÀ TÊN	Danh hiệu thi đua
1	Nguyễn Mai Hương	Lao động tiên tiến
2	Trần Thị Hồng Lam	Lao động tiên tiến
3	Nguyễn Thế Lâm	Lao động tiên tiến
4	Nguyễn Thị Bích Liên	Chiến sỹ thi đua
5	Lê Vũ Sao Mai	Lao động tiên tiến
6	Lương Thị Quỳnh Mai	Lao động tiên tiến
7	Đỗ Thị Phi Hoài	Hoàn thành nhiệm vụ
8	Nguyễn Thị Minh Phượng	Lao động tiên tiến
9	Nguyễn Văn Quỳnh	Lao động tiên tiến
10	Trần Thị Thanh Tâm	Lao động tiên tiến
11	Trần Thị Thanh Thủy	Lao động tiên tiến
12	Cao Thị Thanh Vân	Lao động tiên tiến
13	Nguyễn Thị Thúy Vinh	Lao động tiên tiến
14	Nguyễn Thị Hải Yên	Chiến sỹ thi đua

## **Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022**

### **I. Phương hướng và nhiệm vụ tổng quát**

- Quan tâm người học, thường xuyên lắng nghe và tiếp thu ý kiến phản hồi của người học, nêu cao tinh thần phục vụ người học, từng bước nâng cao chất lượng đào tạo các ngành học, cấp học bộ môn phụ trách;

- Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện đào tạo theo tiếp cận CDIO; tăng cường rèn nghề, thực tập thực tế cho sinh viên.

- Tăng cường công tác quảng bá tuyển sinh các bậc học, ngành học bộ môn phụ trách;

- Đẩy mạnh hoạt động NCKH và hợp tác quốc tế, hướng đến xây dựng các nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh.

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức tại địa phương góp phần phát triển KTXH

### **II. Phương hướng và nhiệm vụ cụ thể**

#### **1. Công tác chính trị tư tưởng**

- Thường xuyên tuyên truyền giáo dục, bồi dưỡng Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tăng cường giáo dục truyền thống cách mạng, tinh thần làm chủ, xây dựng tình đoàn kết, hợp tác giúp đỡ lẫn nhau trong cán bộ, viên chức và học sinh, sinh viên, học viên; đấu tranh ngăn ngừa có hiệu quả với những biểu hiện tư tưởng và hành vi nói, viết, làm,... trái với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 01-CT/TW, ngày 09/3/2021 của Bộ Chính trị về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (sau đây viết tắt là Nghị quyết Đại hội XIII); Kế hoạch số 28-KH/TU ngày 23/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An và Kế hoạch số 05-KH/ĐU ngày 24/3/2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy Trường về nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII;

- Tiếp tục nghiêm túc học tập và quán triệt NQTW 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Tập thể Đảng bộ và toàn thể Đảng viên đã kiểm điểm theo tinh thần NQTW 4, có cam kết hành động ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ.

- Xây dựng và thực hiện các tiêu chí và chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên; định kỳ đánh giá kết quả và biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Thực hiện chủ trương đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế số là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và các đột phá chiến lược trong nhiệm kỳ Đại hội XIII đề ra, là một trong những biểu hiện cụ thể thể hiện ý chí, khát vọng phát triển đất nước;

- Tiếp cận các Thông tư, Nghị định về đào tạo đại học; Thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật GDĐH, đặc biệt là thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

## **2. Công tác tổ chức và bồi dưỡng cán bộ**

- Khuyến khích cán bộ đăng ký phong học hàm PGS;

- Khuyến khích tuyển dụng các cán bộ có trình độ Tiến sĩ. Chuẩn hóa các hướng nghiên cứu theo chuyên môn của các cán bộ trong bộ môn;

- Động viên, khuyến khích các cán bộ tiếp tục kế hoạch học tập nâng cao trình độ (đăng ký học NCS, các lớp LLCT); Tự bồi dưỡng ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu của Nhà trường.

## **3. Công tác đào tạo, đảm bảo chất lượng**

### **3.1. Công tác đào tạo**

- Thực hiện đầy đủ các học phần, chú trọng áp dụng phương pháp giảng dạy hiện đại vào tổ chức giảng dạy.

- Đẩy mạnh hoạt động dự giờ thăm lớp, trong năm học ít nhất mỗi cán bộ có 01 - 02 tiết dự giờ và seminar. Tăng cường seminar bằng tiếng Anh.

- Tự giác nâng cao chất lượng bài giảng, tăng cường công tác dự giờ, trao đổi chuyên môn, nâng cao chất lượng trong các cuộc họp chuyên môn.

- Tiếp tục quan tâm, kèm cặp, tư vấn cho sinh viên Lào, sinh viên tồn đọng tốt hơn.

- Hướng dẫn học viên làm luận văn tốt nghiệp theo đúng kế hoạch của nhà trường.

- Nâng cao chất lượng chương trình đào tạo SDH ngành Kinh tế;

- Tiếp tục nghiên cứu triển khai việc tổ chức dạy học thông qua đồ án, dự án; triển khai chuỗi đồ án môn học trong chương trình đào tạo chính quy;

- Đề xuất bổ sung học phần Kinh tế số vào CTĐT; Cập nhật kinh tế số và các thông tin về cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào trong các bài giảng ĐH, SDH.

### **3.2. Công tác đảm bảo chất lượng**

- Tích cực hưởng ứng và thực hiện chủ trương của nhà trường về công tác đảm bảo chất lượng.

- Xây dựng kế hoạch tự đánh giá ngành Kinh tế (Kinh tế đầu tư);

## **4. Công tác nghiên cứu khoa học và xuất bản, seminar**

### **4.1. Đề tài NCKH**

- Tiếp tục đề xuất các đề tài nghiên cứu khoa học các cấp;

- Cán bộ tham gia đề tài NCKH các cấp 2020-2021 tiến hành nghiên cứu và thực hiện đề tài.

- Triển khai thực hiện đề tài rà soát CDIO ngành Kinh tế theo hướng tiếp cận thông tư 17/2021 của Bộ Giáo dục và đào tạo;

## **4.2. Bài báo KH**

- Tăng cường các công bố quốc tế và trong nước có chất lượng thông qua vận hành 02 nhóm nghiên cứu trong bộ môn. Dự kiến, trong năm học 2021 – 2022, mỗi cán bộ có học vị TS phải tham gia xuất bản ít nhất 01 bài đăng trên tạp chí có chỉ số scopus trở lên, khuyến khích các cán bộ có học vị ThS tham gia các công bố quốc tế.

## **4.3. Sách, giáo trình**

- Hoàn thiện 2 giáo trình đang thực hiện; Đăng ký mới 1 giáo trình SDH (Giáo trình Kinh tế học quản lý giảng dạy cho Thạc sỹ QTKD) và 1 giáo trình ĐH (Giáo trình Kinh tế vi mô)

## **4.4. Seminar**

100% cán bộ tích cực tham gia thuyết trình seminar bộ môn, khuyến khích các seminar bằng tiếng Anh.

## **4.5. Công tác NCKH sinh viên**

- Triển khai sâu rộng, có hiệu quả hơn nữa hoạt động sinh viên NCKH, giao chỉ tiêu cụ thể cho từng cán bộ trong bộ môn tham gia hướng dẫn.

- Khuyến khích giảng viên xin nguồn tài trợ để sinh viên khởi nghiệp;

## **5. Công tác công đoàn, chủ nhiệm lớp**

- Công đoàn tiếp tục quan tâm chăm lo đời sống của cán bộ, công nhân viên chức trong bộ môn. Tổ chức các hoạt động của công đoàn cấp trên phát động.

- Tiếp tục phân công, đổi mới công tác cán bộ chủ nhiệm lớp, tham dự các buổi sinh hoạt của các lớp sinh viên.

## **6. Các hoạt động khác**

- Mời chuyên gia về giảng dạy mô hình phân tích định lượng nhằm tăng cường các công bố quốc tế;

- Họp bộ môn thường xuyên 1-2 lần/tháng;

- Tăng cường công tác quảng bá tuyển sinh các ngành, hệ đào tạo của bộ môn phụ trách.

- Xây dựng và phát triển mạng lưới doanh nghiệp gắn kết với đào tạo. Liên kết mạng lưới doanh nghiệp tạo thị trường việc làm cho sinh viên.

- Tổ chức Ngày hội nhập môn lần thứ 4;

- Tổ chức cuộc thi Rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên.

- Tổ chức cho các GV trong bộ môn đi thực tế bồi dưỡng kiến thức chuyên môn.

*Nghệ An, ngày 01 tháng 07 năm 2021*

**Trưởng bộ môn**



**PGS. TS. Nguyễn Thị Minh Phượng**